

Số: **3348** /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày **17** tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Y.S.P Việt Nam do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Nhơn Trạch tại Tờ trình số 262/TTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 431/TTr-LĐTBXH ngày 10 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Y.S.P Việt Nam do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ gồm 51 người lao động ngừng việc từ ngày 14/7/2021 đến ngày 06/9/2021 với số tiền là 51.000.000 đồng, trong đó có 16 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (17 trẻ em) với số tiền là 17.000.000 đồng và 01 người lao

động đang mang thai với số tiền 1.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 69.000.000 đồng (sáu mươi chín triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Nhơn Trạch chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *du*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



(Signature)
Nguyễn Sơn Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY TNHH Y.S.P VIỆT NAM, HUYỆN NHƠN TRẠCH**
(Đính kèm theo Quyết định số **3348** /QĐ-UBND ngày **17** tháng **9** năm 2021 của UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Phòng/ ban/phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian ngừng việc		Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		
(1)	(2) *	(3)	(4)	(5) *	(6) *	(7)	(8)	(9)
I Danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc								
1	Nguyễn Thị Hương	BP giao hàng	HDLĐ không xác định thời hạn	7512015850	17/07/2021	30/07/2021	1.000.000	276055011
2	Huỳnh Văn Đào	BP giao hàng	HDLĐ không xác định thời hạn	7525960404	17/07/2021	30/07/2021	1.000.000	270944731
3	Phạm Hoàng Long	BP giao hàng	HDLĐ không xác định thời hạn	7516161782	19/07/2021	02/08/2021	1.000.000	272520784
4	Nguyễn Anh Tuấn	BP kĩ thuật	HDLĐ không xác định thời hạn	4705009013	11/08/2021	24/08/2021	1.000.000	271711146

5	Lê Thị Ngọc	Phòng hành chính	HĐLĐ không xác định thời hạn	7512167271	16/07/2021	29/07/2021	1.000.000	272824240
6	Lê Ngọc Xướng	BP sản xuất	HĐLĐ xác định thời hạn	7511066802	17/07/2021	31/07/2021	1.000.000	271223562
7	Dương Thị Thúy Loan	BP sản xuất	HĐLĐ không xác định thời hạn	7511174227	17/07/2021	30/07/2021	1.000.000	273241334
8	Trần Mai Bích	BP sản xuất	HĐLĐ không xác định thời hạn	7512024899	17/07/2021	30/07/2021	1.000.000	273396748
9	Đổng Thị Cẩm Tiên	BP sản xuất	HĐLĐ không xác định thời hạn	7513202528	17/07/2021	30/07/2021	1.000.000	272408448
10	Trần Quốc Bảo	BP sản xuất	HĐLĐ không xác định thời hạn	7514020071	17/07/2021	30/07/2021	1.000.000	272288717
11	Lưu Thị Ngân	BP sản xuất	HĐLĐ không xác định thời hạn	7515054497	16/07/2021	30/07/2021	1.000.000	276055665
12	Nguyễn Tuấn Hoàn	BP sản xuất	HĐLĐ không xác định thời hạn	4217551525	16/07/2021	30/07/2021	1.000.000	184238966
13	Mai Thị Hoài Phương	BP sản xuất	HĐLĐ không xác định thời hạn	7516086621	14/07/2021	27/07/2021	1.000.000	272514394
14	Nguyễn Trang Hoàn Yến	BP sản xuất	HĐLĐ không xác định thời hạn	6720720311	17/07/2021	30/07/2021	1.000.000	245365522
15	Đỗ Quốc Sơn	BP sản xuất	HĐLĐ xác định thời hạn	7527016184	24/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272652212

16	Lê Văn Chung	BP sản xuất	HDLĐ xác định thời hạn	7515136692	17/07/2021	02/08/2021	1.000.000	272288685
17	Nguyễn Thanh Thảo	BP sản xuất	HDLĐ xác định thời hạn	7526302133	17/07/2021	07/08/2021	1.000.000	272802657
18	Chu Văn Hiền	BP sản xuất	HDLĐ không xác định thời hạn	4704065260	15/08/2021	28/08/2021	1.000.000	270703712
19	Trần Phúc Duệ	Kho thành phẩm	HDLĐ không xác định thời hạn	4706015222	17/07/2021	30/07/2021	1.000.000	271386423
20	Lê Thị Mỹ Trinh	Phòng QA	HDLĐ không xác định thời hạn	7512033662	16/07/2021	30/07/2021	1.000.000	271920488
21	Mai Mỹ Dung	Phòng QA	HDLĐ không xác định thời hạn	7513025246	16/07/2021	30/07/2021	1.000.000	271920652
22	Trương Thị Hợp	Phòng QA	HDLĐ không xác định thời hạn	7515144036	10/08/2021	23/08/2021	1.000.000	272280910
23	Trương Xuân Huy	Phòng QA	HDLĐ không xác định thời hạn	7525798687	17/07/2021	30/07/2021	1.000.000	272553964
24	Mai Thị Thu Thảo	Phòng QC	HDLĐ không xác định thời hạn	4707116517	16/07/2021	30/07/2021	1.000.000	370997783
25	Võ Thị Thúy Huỳnh	Phòng QC	HDLĐ không xác định thời hạn	7513048039	17/07/2021	31/07/2021	1.000.000	272117628
26	Nguyễn Kim Chi	Phòng QC	HDLĐ không xác định thời hạn	7515147246	16/07/2021	30/07/2021	1.000.000	272102461

27	Ngô Thị Thu Yến	Phòng QC	HĐLĐ không xác định thời hạn	7516160234	17/07/2021	31/07/2021	1.000.000	272214030
28	Đặng Thị Oanh	Phòng QC	HĐLĐ không xác định thời hạn	6721087315	16/07/2021	30/07/2021	1.000.000	215294720
29	Phạm Thế Vinh	Phòng QC	HĐLĐ xác định thời hạn	5221811158	17/07/2021	31/07/2021	1.000.000	215396418
30	Đặng Thanh Tú	Kho nguyên vật liệu	HĐLĐ không xác định thời hạn	7515136676	19/07/2021	01/08/2021	1.000.000	272288699
31	Lê Ngọc Anh	Kho nguyên vật liệu	HĐLĐ không xác định thời hạn	7513191852	16/07/2021	29/07/2021	1.000.000	172933794
32	Lâm Minh Cảnh	Kho nguyên vật liệu	HĐLĐ xác định thời hạn	7527050723	09/08/2021	23/08/2021	1.000.000	272520706
33	Trần Văn Hậu	Kho nguyên vật liệu	HĐLĐ xác định thời hạn	7515149937	12/08/2021	25/08/2021	1.000.000	272520699
34	Trương Thị Anh Thư	Kho nguyên vật liệu	HĐLĐ xác định thời hạn	9422160041	17/07/2021	30/07/2021	1.000.000	366317104
35	Trà Văn Thanh	BP sản xuất	HĐLĐ không xác định thời hạn	4707027097	16/07/2021	31/07/2021	1.000.000	271510471
36	Nguyễn Thị Phương	Phòng QA	HĐLĐ xác định thời hạn	7221358754	20/07/2021	18/08/2021	1.000.000	291120743
37	Phạm Ngọc Tỷ	BP kĩ thuật	HĐLĐ xác định thời hạn	7526268251	16/07/2021	31/07/2021	1.000.000	272703043



38	Đỗ Quốc Thanh	Kho thành phẩm	HDLĐ không xác định thời hạn	7515127650	01/08/2021	16/08/2021	1.000.000	272408841
39	Tô Văn Long	Kho thành phẩm	HDLĐ không xác định thời hạn	7515057807	24/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272475236
40	Nguyễn Kim Chi	BP nghiên cứu và phát triển	HDLĐ không xác định thời hạn	4705050518	21/07/2021	03/08/2021	1.000.000	271434710
41	Cao Thị Hồng Xuân	BP nghiên cứu và phát triển	HDLĐ xác định thời hạn	7022212919	16/07/2021	30/07/2021	1.000.000	285468381
42	Trình Ngọc Sơn	Kho nguyên vật liệu	HDLĐ không xác định thời hạn	7508185519	23/08/2021	05/09/2021	1.000.000	271229010
43	Nguyễn Hồng Sơn	BP sản xuất	HDLĐ xác định thời hạn	7523004950	24/07/2021	10/08/2021	1.000.000	272802691
44	Huỳnh Tấn Tài	BP sản xuất	HDLĐ không xác định thời hạn	7514002409	16/07/2021	31/07/2021	1.000.000	271658187
45	Đoàn Hoàng Phong	BP sản xuất	HDLĐ không xác định thời hạn	7510009417	02/08/2021	15/08/2021	1.000.000	272022283
46	Phạm Thị Kim Thúy	BP sản xuất	HDLĐ không xác định thời hạn	7525399114	12/08/2021	25/08/2021	1.000.000	272415830
47	Sú A Tầm	BP sản xuất	HDLĐ không xác định thời hạn	7514200534	10/08/2021	23/08/2021	1.000.000	272132447
48	Nguyễn Thị Thanh Vân	BP sản xuất	HDLĐ không xác định thời hạn	7510012167	13/08/2021	26/08/2021	1.000.000	272015319

49	Thái Bá Nguyên	Bộ phận kinh doanh	HĐLĐ không xác định thời hạn	7909239459	23/08/2021	06/09/2021	1.000.000	331162003
50	Huỳnh Long Vũ	Bộ phận kinh doanh	HĐLĐ không xác định thời hạn	7515149422	19/07/2021	01/08/2021	1.000.000	331728450
51	Nguyễn Thị Thùy Trang	BP sản xuất	HĐLĐ không xác định thời hạn	8924003557	16/07/2021	30/07/2021	1.000.000	352414995
II	Hỗ trợ người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi							
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ tên vợ hoặc chồng	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng	Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMND/thẻ căn cước công dân
(1)	(2)*	(3)	(4)	(5)*	(6)*	(7)	(8)	(9)
1	Nguyễn Thị Hương	1	Nguyễn Hoàng Lâm	28/01/2016	Nguyễn Quang Vinh	272999881	1.000.000	276055011
2	Lê Thị Ngọc	5	Châu Cao Hồng Linh	16/01/2019	Châu Cao Đông Quân	272847108	1.000.000	272824240
3	Đổng Thị Cẩm Tiên	9	Hồ Bảo Lâm	05/10/2019	Hồ Kim Đồng	272273054	1.000.000	272408448
4	Trần Quốc Bảo	10	Trần Nhã Uyên	25/03/2018	Nguyễn Thị Kiều Diễm	272340393	1.000.000	272288717
5	Lưu Thị Ngân	11	Hoàng Phi Long	08/06/2017	Hoàng Trọng	276055666	1.000.000	276055665

6	Lê Văn Chung	16	Lê Minh Khang	20/11/2018	Nguyễn Thị Trinh	272064642	1.000.000	272288685
7	Võ Thị Thúy Huỳnh	25	Nguyễn Kiến Văn	19/08/2018	Nguyễn Phi Hùng	75091002633	1.000.000	272117628
8	Lê Thị Mỹ Trinh	20	Phùng Gia Hân	17/12/2016	Phùng Quang Nhật	271820591	1.000.000	271920488
9	Nguyễn Thị Phương	36	Nguyễn Văn Quốc An	29/08/2019	Nguyễn Văn Việt	272046267	1.000.000	291120743
10	Mai Thị Hoài Phương	13	Nguyễn Bảo Khang	14/08/2018	Nguyễn Trường An	272062451	1.000.000	272514394
11	Mai Thị Thu Thảo	24	Trần Mai Trí Dũng	04/09/2019	Trần Minh Thảo	370886402	1.000.000	370997783
12	Phạm Thị Kim Thúy	46	Trương Hà Minh Vy	17/06/2020	Trương Văn Đại	272257243	1.000.000	272415830
13	Phạm Ngọc Tỷ	37	-	28/06/2021	Nguyễn Thị Duyên	272810781	1.000.000	272703043
14	Nguyễn Kim Chi	40	Nguyễn Quỳnh Bảo Anh	27/11/2015	Nguyễn Văn Phương	273353258	1.000.000	271434710
			Nguyễn Hải Anh	24/08/2019			1.000.000	
15	Trần Phúc Duệ	19	Trần Nguyễn Minh Hùng	09/10/2016	Nguyễn Thị Thùy An	271421491	1.000.000	271386423

16	Thái Bá Nguyên	49	Thái Bá Thắng	20/09/2015	Nguyễn Như Thảo	331253812	1.000.000	331162003
III	Hỗ trợ người lao động đang mang thai							
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I				Số tiền hỗ trợ (ĐVT: đồng)	Số CMT/thẻ căn cước công dân	Ghi chú
1	Nguyễn Kim Chi	26				1.000.000	272102461	Thai 20 tuần
TỔNG CỘNG (I) + (II) + (III)								69.000.000

Tổng số tiền hỗ trợ: 69.000.000 đồng
(Bằng chữ: Sáu mươi chín triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



(Handwritten signature in blue ink)

Nguyễn Sơn Hùng